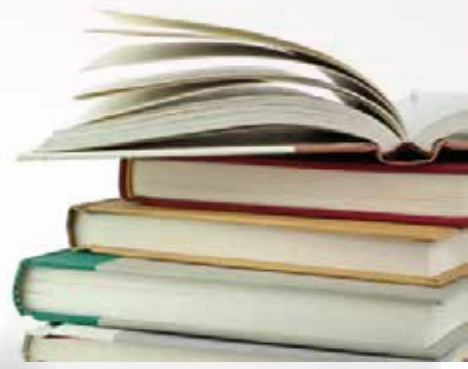




CHEER Thông tin

Nghiên cứu & Đánh giá

Giáo dục Đại học



Trung tâm Nghiên cứu & Đánh giá GDDH, Trường ĐH Nguyễn Tất Thành, TP. HCM, Việt Nam

Số 3-2014

Tuyên ngôn
San Francisco
về Đánh giá
Nghiên cứu Khoa học

Không phải cái gì có thể tính đếm được đều được tính đếm
Không phải cái gì đáng được tính đến thì đều có thể đo đếm được

Albert Einstein

RESEARCH EVALUATION

Lời giới thiệu

Nghiên cứu khoa học là một hoạt động cực kỳ tốn kém, tuy lợi ích của nó đối với việc thúc đẩy phát triển kinh tế và đời sống là điều không ai phủ nhận. Nghiên cứu khoa học chỉ đạt được những lợi ích đó và xứng đáng với số tiền ngân sách công hoặc số tiền các tổ chức tài trợ dành cho nó, nếu nó thực sự có giá trị học thuật. Vì vậy, đánh giá phẩm chất của một công trình nghiên cứu khoa học là công việc có ý nghĩa vô cùng quan trọng, không chỉ để làm cơ sở cho những quyết định về đầu tư nghiên cứu, về tuyển dụng hay đề bạt, mà còn để khích lệ một môi trường nghiên cứu lành mạnh trong đó những giá trị thực được ghi nhận một cách thích đáng.

Công việc này càng quan trọng khi số lượng tập san và ấn phẩm giờ đây đang tăng chóng mặt. Hiện có khoảng 60 triệu bài báo khoa học được lưu trữ trong kho dữ liệu của Thompson Reuter. Các trường bị ám ảnh với thành tích nghiên cứu. Giảng viên bị thúc đẩy “nghiên cứu hay là chết”. Nếu công việc đánh giá nghiên cứu khoa học không được cải thiện, chúng ta sẽ thấy ngày càng nhiều những bài báo được tạo ra chỉ nhằm đếm thành tích mà không đóng góp gì vào sự phát triển học thuật và tác động tới xã hội, những bài báo được công bố mà ngay cả người trong ngành cũng không buồn đọc.

Bởi lẽ đó, Bản tin Nghiên cứu và Đánh giá GĐĐH số 3 xin giới thiệu Tuyên ngôn San Francisco về Đánh giá Nghiên cứu Khoa học, một văn bản đã được một nhóm các tổng biên tập tập san khoa học và các nhà xuất bản khởi xướng, với 155 cá nhân và 82 tổ chức ký tên đầu tiên, đến nay đã có 12.055 nhà khoa học và 547 tổ chức ký tên bày tỏ sự ủng hộ và tán thành của họ.

Bản Tuyên ngôn này là một thái độ của giới nghiên cứu nhằm bảo vệ mục đích và chân giá trị của nghiên cứu khoa học như một sự theo đuổi tri thức, nhằm cổ vũ cho những cách đánh giá kết quả nghiên cứu tinh tế hơn, xác đáng hơn, và hướng về giá trị đóng góp của nó thay cho những cách đánh giá thiếu tính tin cậy và không khích lệ một môi trường nghiên cứu lành mạnh.

Chúng tôi hy vọng những quan điểm được nêu ra trong bản tuyên ngôn này có thể giúp ích cho các nhà quản lý khoa học ở Việt Nam trong việc nắm bắt những bước phát triển mới nhất trong công việc đánh giá khoa học trên thế giới, để từ đó nâng cao chất lượng công việc của mình.

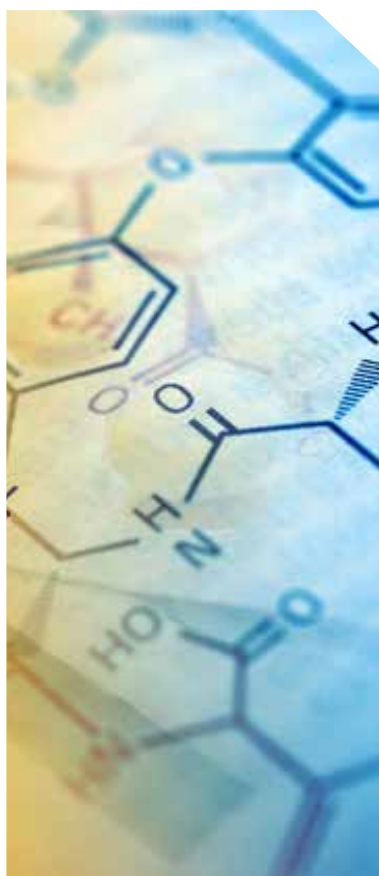
Trân trọng

BAN BIÊN TẬP



Tuyên ngôn San Francisco về Đánh giá Nghiên cứu Khoa học

ĐƯA KHOA HỌC VÀO VIỆC ĐÁNH GIÁ HOẠT ĐỘNG NGHIÊN CỨU



Hiện đang có một nhu cầu ngày càng mạnh mẽ đòi hỏi các tổ chức tài trợ nghiên cứu, các trường, viện, các cơ quan, đơn vị hoạt động khoa học và nhiều bên khác nhau cải thiện cách thức đánh giá của họ đối với kết quả của hoạt động nghiên cứu.

Để giải quyết vấn đề này, một nhóm các nhà xuất bản và các tổng biên tập tập san khoa học đã có một cuộc họp trong kỳ họp thường niên của Hội Sinh học Tế bào tại San Francisco, Hoa Kỳ, ngày 16.12. 2012 và đưa ra một số khuyến nghị được trình bày dưới tên gọi Tuyên ngôn San Francisco về Đánh giá Nghiên cứu Khoa học. Chúng tôi xin mời tất cả những ai có quan tâm đến vấn đề này, trong mọi lĩnh vực chuyên ngành, bày tỏ sự ủng hộ của họ đối với những quan điểm nêu trong tuyên ngôn, bằng cách bổ sung tên mình vào danh sách những người ký tên dưới bản Tuyên bố này.

Kết quả của hoạt động nghiên cứu khoa học thể hiện dưới nhiều hình thức, như bài báo khoa học trình bày kiến thức mới; dữ liệu, chất phản ứng, và phần mềm; tài sản trí tuệ các loại; cũng như các nhà khoa học trẻ được đào tạo một cách nghiêm ngặt. Các tổ chức tài trợ nghiên cứu, các trường, viện, cơ quan nghiên cứu đang tuyển dụng các nhà khoa học, và bản thân các nhà khoa học, tất cả đều có chung một mong muốn, và nhu cầu, là đánh giá đúng chất lượng cũng như tác động của các thành quả nghiên cứu ấy. Bởi vậy, mọi thành quả nghiên cứu phải được đo lường một cách xác đáng và được đánh giá một cách sáng suốt không ngoan.

Chỉ số tác động của tập san thường được dùng như một thước đo chủ yếu để so sánh thành quả nghiên cứu giữa các cá nhân và các trường viện. Chỉ số này, được Thomson Reuters thực hiện việc đo đếm, thoát tiên được tạo ra như một công cụ để giúp các chuyên viên thư viện xác định xem tập san nào nên mua, chứ không phải nhằm đo lường chất lượng khoa học của một bài báo. Cần nhớ điều này để hiểu một điều rất quan trọng là chỉ số tác động của tập san khoa học có một số điểm yếu đã được nhiều tài liệu nêu ra khi nó được dùng làm công cụ để đánh giá chất lượng nghiên cứu

khoa học. Những điểm giới hạn đó là:

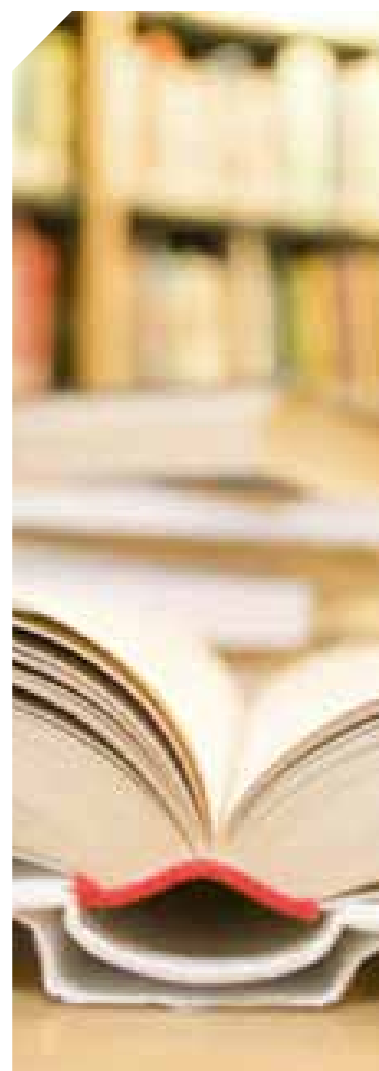
- A) Số lượng trích dẫn được phân bố cực kỳ thiên lệch giữa các tập san [1–3];
- B) Chỉ số tác động của tập san về bản chất tùy thuộc vào từng chuyên ngành cụ thể: nó là sự kết hợp của nhiều kiểu bài rất đa dạng, chẳng hạn những bài báo khoa học nguyên thủy và những bài tổng thuật [1, 4];
- C) Chỉ số tác động của tập san có thể được điều khiển (hay nói cho đúng là phù phép) bởi chính sách biên tập [5]; và
- D) Dữ liệu được dùng để tính toán chỉ số tác động không hề minh bạch mà cũng không mở ra cho công chúng có thể tiếp cận [4, 6, 7].

Bởi vậy, dưới đây, chúng tôi đưa ra một số khuyến nghị nhằm cải thiện cách thức đánh giá chất lượng của các công trình nghiên cứu. Trong tương lai, các công trình nghiên cứu ngoài bài báo khoa học sẽ ngày càng quan trọng trong việc đánh giá hiệu quả của hoạt động nghiên cứu khoa học, nhưng bài báo khoa học có bình duyệt cũng sẽ vẫn tiếp tục là một hình thức trọng yếu để đưa ra thông tin về kết quả nghiên cứu và cung cấp thông tin cho việc đánh giá kết quả nghiên cứu. Khuyến nghị của chúng tôi do đó tập trung chủ yếu vào những thực tế liên quan tới việc đánh giá các bài báo khoa học được công bố trên những tập san có bình duyệt, nhưng nó cũng có thể và cần được mở rộng bằng cách công nhận những sản phẩm khác nữa, ví dụ như bộ dữ liệu, là những kết quả nghiên cứu quan trọng. Những khuyến nghị này nhằm vào các tổ chức tài trợ nghiên cứu, các trường, viện, tổ chức hoạt động khoa học, các tập san khoa học, các tổ chức đo lường khoa học, và cả nhân các nhà nghiên cứu.

Một số chủ đề được đề cập đến thông qua các khuyến nghị này là:

- ▶ nhu cầu loại trừ việc sử dụng những thước đo dựa trên tập san, ví dụ như chỉ số tác động của tập san, trong việc xét duyệt tài trợ, xem xét việc bổ nhiệm hay thăng tiến;
- ▶ nhu cầu đánh giá nghiên cứu khoa học dựa trên phẩm chất và giá trị của chính nó thay vì dựa trên tập san mà công trình đó đã được công bố; và
- ▶ nhu cầu tận dụng những cơ hội mà việc xuất bản trực tuyến mang lại (chẳng hạn không cần phải hạn chế số chữ, hình, tài liệu tham khảo trong bài), và có thể khám phá những thước đo mới để đo lường tầm quan trọng và tác động.

Chúng tôi công nhận rằng nhiều tổ chức tài trợ nghiên cứu, các trường viện, các nhà xuất bản, và các nhà nghiên cứu, đã và đang khuyến khích cải thiện việc đánh giá kết quả nghiên cứu. Những bước





đi ấy đã khởi đầu việc tăng cường động lực cho những cách tiếp cận tinh tế hơn và có ý nghĩa hơn đối với việc đánh giá thành quả nghiên cứu khoa học, giờ đây đã có thể được xây dựng dựa trên những nỗ lực này và được mọi tổ chức liên quan áp dụng.

Những người ký tên trên Tuyên ngôn San Francisco về Đánh giá Khoa học bày tỏ sự ủng hộ của họ với việc áp dụng những kinh nghiệm sau đây cho việc đánh giá kết quả nghiên cứu khoa học.

Khuyến nghị tổng quát

1. Không dùng những thước đo đánh giá tập san (ví dụ chỉ số tác động của các tập san khoa học), như một thước đo thay thế cho việc đánh giá đối với chất lượng của một bài báo khoa học, để từ đó đánh giá sự đóng góp của một nhà khoa học, hoặc để xem xét việc tuyển dụng, thăng tiến, hay tài trợ.

Đối với các tổ chức tài trợ

2. Trình bày rõ ràng về những tiêu chí được dùng để đánh giá năng suất khoa học của các ứng viên. Nhấn mạnh một cách rõ ràng, nhất là với các nhà nghiên cứu mới bắt đầu sự nghiệp, rằng nội dung khoa học của một bài báo khoa học quan trọng hơn rất nhiều so với các thước đo ấn phẩm và tên tuổi của tập san mà bài báo đó được công bố.

3. Vì mục đích đánh giá nghiên cứu, cần cân nhắc giá trị và tác động của tất cả các hình thức thể hiện kết quả nghiên cứu (bao gồm cả dữ liệu, hay phần mềm) chứ không chỉ là các bài báo khoa học, và cần cân nhắc nhiều thước đo tác động khác nhau chẳng hạn ảnh hưởng tác động đối với việc phát triển chính sách và với thực tế.

Đối với các trường

4. Trình bày rõ ràng về những tiêu chí tuyển dụng, xét biên chế, thăng tiến; nhấn mạnh một cách rõ ràng, nhất là với các nhà nghiên cứu mới bắt đầu sự nghiệp, rằng nội dung khoa học của một bài báo khoa học quan trọng hơn rất nhiều so với các thước đo ấn phẩm và tên tuổi của tập san mà bài báo đó được công bố.

5. Vì mục đích đánh giá nghiên cứu, cần cân nhắc giá trị và tác động của tất cả các hình thức thể hiện kết quả nghiên cứu (bao gồm cả dữ liệu, hay phần mềm) chứ không chỉ là các bài báo khoa học, và cần cân nhắc nhiều thước đo tác động khác nhau chẳng hạn ảnh hưởng tác động đối với việc phát triển chính sách và với thực tế.

Đối với các nhà xuất bản

6. Giảm nhẹ đáng kể việc nhấn mạnh vào chỉ số tác động của tập san khoa học như một cách quảng cáo, một cách lý tưởng là bỏ hẳn chỉ số

tác động hoặc trình bày nó trong bối cảnh của nhiều thước đo khác nhau về tập san (ví dụ như chỉ số tác động 5 năm, EigenFactor [8], SCImago [9], h-index, thời điểm công bố và biên tập, v.v) là những yếu tố giúp mang lại một quan điểm đầy đủ hơn về chất lượng hoạt động của một tập san.

7. Tạo ra nhiều thước đo khác nhau ở cấp độ bài báo khoa học nhằm khuyến khích thay đổi cách đánh giá, dựa vào nội dung khoa học của bài báo khoa học thay vì dựa vào uy tín của tập san.

8. Khuyến khích việc công bố tên tuổi đồng tác giả một cách có trách nhiệm và cung cấp thông tin về đóng góp cụ thể của từng tác giả.

9. Dù tập san là tiếp cận mở hay phải đăng ký để đọc, hủy bỏ tất cả các giới hạn về danh sách tư liệu tham khảo trong mỗi bài báo khoa học và làm cho nó có thể tiếp cận được dễ dàng theo quy định của Creative Commons Public Domain Dedication [10].

10. Hủy bỏ hay giảm bớt những giới hạn về số lượng tài liệu tham khảo trong các bài báo, và khi thích hợp, bắt buộc trích dẫn từ nguồn nguyên thủy thay vì trích qua nguồn thứ cấp, nhằm ghi nhận uy tín cho cá nhân hay nhóm nghiên cứu đã công bố kết quả ấy trước hết.

Với các tổ chức đưa ra những thước đo cho đánh giá khoa học

11. Mở ra công khai và minh bạch bằng cách cung cấp dữ liệu cũng như các phương pháp đã được sử dụng để tính toán cho mọi thước đo.

12. Cung cấp dữ liệu với giấy phép không hạn chế việc sử dụng lại, và cho phép tiếp cận với bản điện tử của dữ liệu khi có thể được.

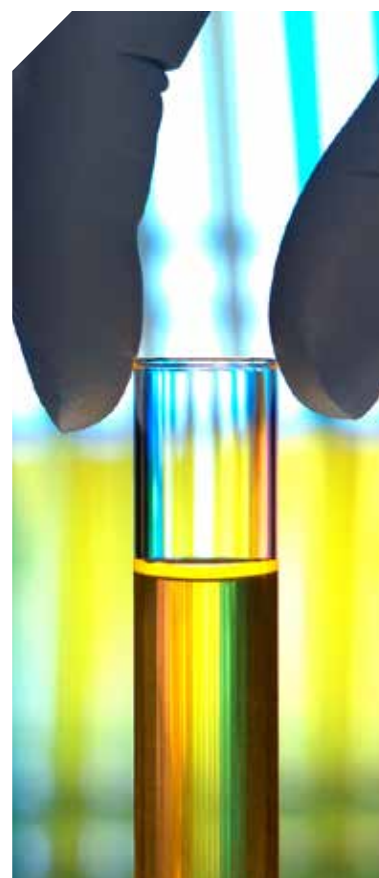
13. Tổ thái độ rõ ràng rằng điều khiến các thước đo một cách không phù hợp là điều không thể khoan thứ; trình bày một cách hiển ngôn rằng thế nào là điều khiến thước đo theo lối không phù hợp và thước đo nào sẽ được dùng để chống lại việc đó.

14. Hãy tính đến sự khác biệt giữa các loại bài khác nhau (ví dụ bài tổng thuật so với bài nghiên cứu), và sự khác nhau trong các lĩnh vực chuyên ngành khi sử dụng các thước đo; khitổng hợp, hoặc so sánh.

Đối với các nhà nghiên cứu

15. Khi có liên quan tới những ủy ban hay hội đồng có quyền quyết định về tài trợ, tuyển dụng, xét biên chế hay thăng tiến, hãy thực hiện việc đánh giá dựa trên nội dung khoa học thay vì dựa trên các thước đo đối với ấn phẩm.

16. Khi thích hợp, hãy trích dẫn nguồn nguyên thủy thay cho trích từ



nguồn thứ cấp để tỏ lòng tôn trọng với những người đã tạo ra kiến thức ấy và công bố nó trước hết.

17. Dùng nhiều thước đo và dấu hiệu khác nhau kể cả những phát ngôn cá nhân bày tỏ sự ủng hộ như là một bằng chứng cho tác động của một bài báo khoa học hay một công trình nghiên cứu [11].

18. Hãy tỏ thái độ thách thức với lối đánh giá nghiên cứu khoa học dựa trên chỉ số tác động tập san một cách không phù hợp, và thúc đẩy, truyền đạt cách đánh giá dựa trên giá trị và ảnh hưởng của các kết quả nghiên cứu.

Người dịch: Phạm Thị Ly

Nguồn: www.am.ascb.org/dora/

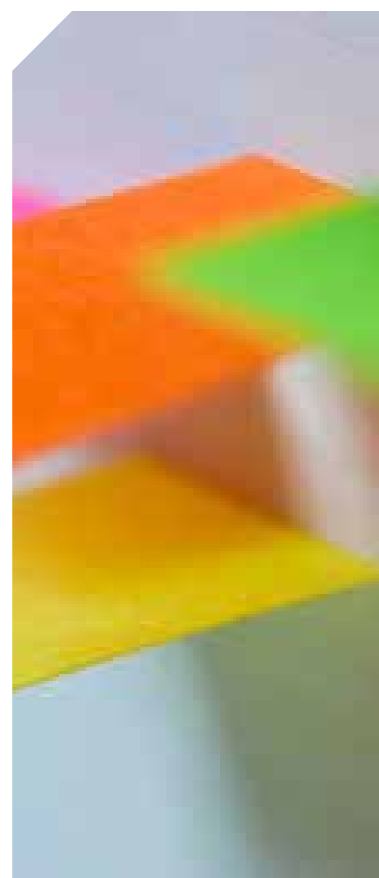


Tài liệu tham khảo

1. Adler, R., Ewing, J., and Taylor, P. (2008) Citation statistics. A report from the International Mathematical Union. www.mathunion.org/publications/report/citationstatistics0
2. Seglen, P.O. (1997) Why the impact factor of journals should not be used for evaluating research. *BMJ* 314, 498–502.
3. Editorial (2005). Not so deep impact. *Nature* 435, 1003–1004.
4. Vanclay, J.K. (2012) Impact Factor: Outdated artefact or stepping-stone to journal certification. *Scientometric* 92, 211–238.
5. The PLoS Medicine Editors (2006). The impact factor game. *PLoS Med* 3(6): e291 doi:10.1371/journal.pmed.0030291.
6. Rossner, M., Van Epps, H., Hill, E. (2007). Show me the data. *J. Cell Biol.* 179, 1091–1092.
7. Rossner M., Van Epps H., and Hill E. (2008). Irreproducible results: A response to Thomson Scientific. *J. Cell Biol.* 180, 254–255.
8. <http://www.eigenfactor.org/>
9. <http://www.scimagojr.com/>
10. <http://opencitations.wordpress.com/2013/01/03/open-letter-to-publishers>
11. <http://altmetrics>

Bình luận của ban biên tập bản tin

Trong khi Bản Tuyên ngôn đã bày tỏ rõ ràng một thái độ không ủng hộ những cách đánh giá máy móc đối với chất lượng khoa học của các bài báo khoa học hay công trình nghiên cứu, nó cũng đồng thời tạo ra một câu hỏi chưa được trả lời: Vậy thì phải dùng những thước đo nào thay thế hoặc bổ sung cho những thước đo đang được sử dụng và đã cho thấy sự hạn chế như là chỉ số tác động của tập san? Để trả lời câu hỏi ấy, cần có sự đóng góp của nhiều người, nhiều thế hệ làm khoa học. Tuy mục tiêu chung của đánh giá chất lượng khoa học dựa trên mức độ đóng góp của nó cho sự phát triển tri thức và cho sự tiến bộ là điều dễ đồng thuận, nhưng những thước đo mức đóng góp ấy lại là điều dễ gây tranh cãi. BBT Bản tin hoan nghênh những ý kiến đóng góp của người đọc cho việc trả lời câu hỏi nêu trên. Mời bạn đọc tham gia thảo luận tại mục Bình luận của bài này trên trang web www.cheer.edu.vn



Danh sách các tổ chức và cá nhân ký tên đầu tiên

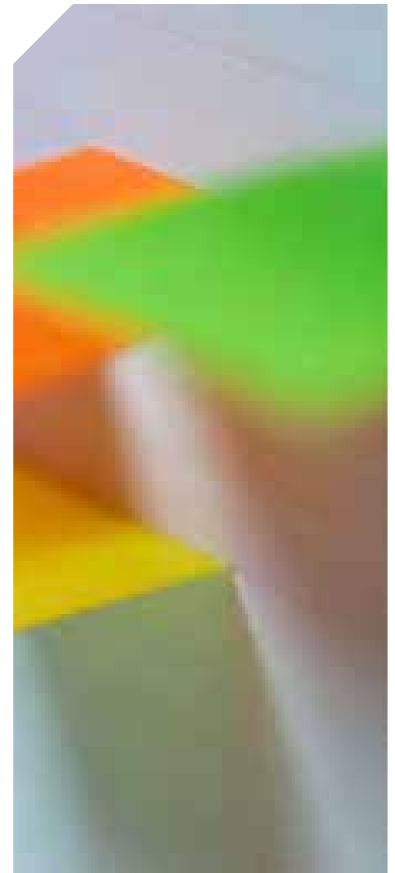
Các tổ chức:

1. *Academy of Sciences of the Czech Republic (AS CR)*
2. *Altmetric LLP*
3. *American Association for the Advancement of Science (AAAS)*
4. *American Oil Chemists' Society*
5. *American Society for Cell Biology*
6. *American Society of Agronomy*
7. *Association for Psychological Science*
8. *Austrian Science Fund (FWF)*
9. *Biology Open*
10. *British Society for Cell Biology*
11. *CBE—Life Sciences Education*
12. *Cell Structure and Function (a journal published by Japanese Society of Cell Biology)*



13. *Centro Nacional de Analisis Genomico (CNAG)*
14. *Crop Science Society of America*
15. *Czech Mathematical Society*
16. *Department of Cell Biology, University of Texas Southwestern Medical Center*
17. *Development*
18. *Disease Models & Mechanisms*
19. *ECS - The Electrochemical Society*
20. *eLife*
21. *EMBO*
22. *EMBO Reports*
23. *EuCheMS*
24. *European Association of Science Editors*
25. *European Association of Social Anthropologists*
26. *European Astronomical Society (EAS)*
27. *European Atherosclerosis Society (EAD)*
28. *European Council of Doctoral Candidates and Junior Researchers (EURODOC)*
29. *European Crystallographic Association*
30. *European Education Research Association (EERA)*
31. *European Federation for Medicinal Chemistry (EFMC)*
32. *European Glaucoma Society*
33. *European Mathematical Society*
34. *European Molecular Biology Laboratory*
35. *European Optical Society*
36. *European Society for Soil Conservation*
37. *European Society for the History of Science*
38. *European Sociological Association*
39. *Faculty of 1000*
40. *FEBS Journal*

41. *FEBS Letters*
42. *FEBS Open Bio*
43. *Federation of European Biochemical Societies*
44. *Fondazione Telethon*
45. *Garvan Institute of Medical Research*
46. *Genetics Society of America (GSA)*
47. *Gordon and Betty Moore Foundation*
48. *Higher Education Funding Council for England (HEFCE)*
49. *Howard Hughes Medical Institute*
50. *ImpactStory*
51. *Institute for Molecular Bioscience, Brisbane Australia*
52. *Institute of Mathematics, Academy of Sciences of the Czech Republic, Prague*
53. *Journal of Cell Science*
54. *Journal of Neurochemistry (Society Journal of the International Society of Neurochemistry)*
55. *Linguistic Society of America*
56. *Macedonian Journal of Chemistry and Chemical Engineering*
57. *Medical Research Council Laboratory of Molecular Cell Biology*
58. *Molecular Oncology*
59. *Molecular Biology of the Cell*
60. *Molecular Systems Biology*
61. *Nacional de Analisis Genomico (CNAG), Barcelona, Spain*
62. *PeerJ*
63. *Proceedings of The National Academy Of Sciences (PNAS)*
64. *Public Library of Science (PLOS)*
65. *Society of Chemists and Technologists of Macedonia*
66. *Society of Economic Geologists*
67. *Soil Science Society of America*
68. *Spanish Crystallographic Association (GE3C)*





69. *Swiss Academy of Medical Sciences*
70. *The American Physiological Society*
71. *The Anatomical Record*
72. *The Association of Australian Medical Research Institutes*
73. *The Bionics Institute*
74. *The Company of Biologists*
75. *The European Society for History of Science*
76. *The EMBO Journal*
77. *The International Society of Addiction Journal Editors*
78. *The Journal of Cell Biology*
79. *The Journal of Experimental Biology*
80. *The Macfarlane Burnet Institute for Medical Research and Public Health (Burnet Institute)*
81. *Victor Chang Cardiac Research Institute*
82. *Wellcome Trust*

Các cá nhân:

1. *Euan Adie Altmetric LLP*
2. *Elizabeth M. Adler Executive Editor, The Journal of General Physiology*
3. *Sharon Ahmad, Executive Editor, Journal of Cell Science*
4. *Kurt H. Albertine Editor-in-Chief, The Anatomical Record*
5. *Bruce Alberts Editor-in-Chief, Science*
6. *José M. Amigó Professor Emeritus, Unity of Crystallography and Mineralogy, Department of Geology, University of Valencia, Spain*
7. *Parker Antin Editor-in Chief, Developmental Dynamics*
8. *Simeon Arseniyadis Research Director, CNRS-France*
9. *Detlef Axmann Professor, Department of Prosthodontics and Medical Materials, Eberhard-Karls University, Germany*
10. *Tonci Balic-Zunic Associate Professor in Mineralogy and leader of the Crystallography & Mineralogy Group, Natural History Museum, University of Copenhagen, Denmark*
11. *Joel Bernstein Professor, Department of Chemistry, New York*

University Abu Dhabi, United Arab Emirates

12. Stefano Bertuzzi Executive Director, American Society for Cell Biology

13. Ted Bianco Acting Director, Wellcome Trust

14. Joël Bockaert Professor, University of Montpellier 1, France; Member, Académie des Sciences

15. Elena Boldyreva Novosibirsk State University, Institute of Solid State Chemistry and Mechanochemistry, Siberian Branch of Russian Academy of Sciences

16. David Botstein Founding Editor-in-Chief of Molecular Biology of the Cell; Director Lewis-Sigler

Institute for Integrative Genomics, Princeton University

17. Nouzha Bouhaida Professor, Laboratoire Sciences Des Matériaux, Faculté Des Sciences, Marrakech, Morocco

18. Roque J. Calvo Executive Director, ECS – The Electrochemical Society

19. Michael Caplan Professor and Chair, Dept. of Cellular and Molecular Physiology, Yale University

20. Julio E. Celis Editor-in-Chief, Molecular Oncology

21. Martin Černohorský Rector emeritus, Silesian University in Opava; Professor emeritus, Masaryk University, Brno, Czech Republic

22. Vicki Chandler Gordon and Betty Moore Foundation

23. Daniel Choquet Research Director, CNRS; Director of the Interdisciplinary Institute for Neuroscience; Director of the Bordeaux Imaging Center; Member of the Academy

24. Don Cleveland President, American Society for Cell Biology; Distinguished Professor and Chair, Dept. of Cellular and Molecular Medicine, Univ. of California, San Diego

25. Françoise Combes Observatoire de Paris and Academie des Sciences

26. Paul Courant Harold T. Shapiro Professor of Public Policy, University of Michigan

27. Brendan Crabb President, Association of Australian Medical Research Institutes; Director, The Burnet Institute, Melbourne

28. Ana Maria Cuervo co-Editor-in-Chief of Aging Cell; Professor, Albert Einstein College of Medicine

29. Stephen Curry Professor and Chair, Department of Life Sciences, Imperial College, London





30. Antonella De Matteis Telethon Institute of Genetics and Medicine
31. Tracey DePellegrin Executive Editor, GENETICS and G3: Genes|Genomes|Genetics
32. Michel Desarménien Research Director, CNRS-France
33. Danny Dolev Scientific Council, ERC; School of Engineering and Computer Science, The Hebrew University of Jerusalem
34. Athene M. Donald Cavendish Laboratory, Cambridge, UK
35. David Drubin Editor-in-Chief, Molecular Biology of the Cell; Professor, University of California, Berkeley
36. Barbara Ensoli Director, National AIDS Center
37. Wolfgang Eppenschwandtner Executive Coordinator, Initiative for Science in Europe (ISE)
38. Daniel Esteve Quantronics group, SPEC-CEA Saclay List of Original Signers (Individuals)
39. Pavel Exner Scientific Director, Doppler Institute for Mathematical Physics and Applied Mathematics Prague, Czech Republic
40. Adam P. Fagen Executive Director, Genetics Society of America
41. Sir Alan Fersht, FRS Associate Editor, PNAS
42. László Fésüs Chairman of Publications Committee, Federation of European Biochemical Societies
43. Marty Frank Executive Director, The American Physiological Society
44. Toni Gabaldón Centre for Genomic Regulation, Barcelona, Spain
45. Santiago Garcia-Granda Professor, Physical Chemistry, University of Oviedo; Immediate Past-President, European Crystallographic Association
46. Juan Manuel García-Ruiz Research Professor at the Consejo Superior de Investigaciones Científicas and University of Granada
47. Fernando Garzon President, ECS – The Electrochemical Society
48. Marina Gebert Group Leader Aquatic Cell Technology, Fraunhofer Institution for Marine Biotechnology, Luebeck, Germany
49. James Gentile Dean, Natural & Applied Sciences, Hope College; Past President, Research Corporation for Science Advancement; former Editor-in-Chief, Mutation Research
50. Alexander Gerber Managing Director, German Research Center for

Science & Innovation Communication (INNOKOMM)

51. *Christian Gericke Chief Executive, The Wesley Research Institute, Brisbane*

52. *Paul A. Gleeson Head, Department of Biochemistry and Molecular Biology, The University of Melbourne*

53. *Bruce L. Goode Editor, Cytoskeleton; Professor, Biology Rosenstiel Basic Medical Sciences Research Center, Brandeis University*

54. *Sharona Gordon Incoming Editor, Journal of General Physiology*

55. *Robert M. Graham Executive Director, Victor Chang Cardiac Research Institute, Sydney, Australia*

56. *Peter Gunning President, Australian Society for Biochemistry and Molecular Biology; Editor-In-Chief, BioArchitecture, University of New South Wales*

57. *John Gurdon Former Chairman, Company of Biologists*

58. *Lisa Hannan Managing Editor, Traffic*

59. *Richard W. Hartel Editor-in-Chief, Journal of the American Oil Chemists' Society*

60. *Carl-Henrik Heldin Ludwig Institute for Cancer Research, Uppsala University, Sweden*

61. *Etienne Herzog Interdisciplinary Institute for NeuroScience, Bordeaux University, France*

62. *Dennis W. Hess Editor, ECS Journal of Solid State Science & Technology and ECS Solid State Letters*

63. *Heribert Hirt President, European Plant Sciences Organisation (EPSO)*

64. *Brian Hoal Executive Director, Society of Economic Geologists*

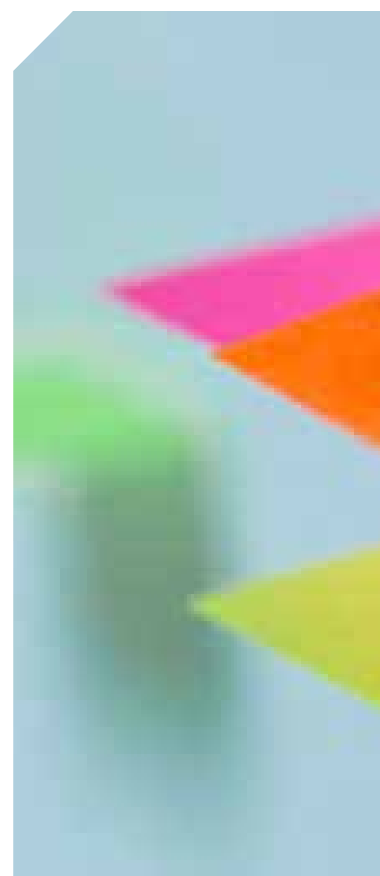
65. *Jason Hoyt Co-Founder and CEO, PeerJ*

66. *Fabian Huettig Assistant Medical Director, Department for Prosthodontics with Section "Medical Materials & Technology," Center for Dentistry and Oral Medicine, Tuebingen University Hospital*

67. *Steve Humphries Editor-in-Chief, Atherosclerosis, Official Journal of the European Atherosclerosis Society*

68. *Tim Hunt Fellow of the Royal Society; Chair, The Company of Biologists.*

69. *Howy Jacobs Chief Editor, EMBO Reports*





70. Reinhard Jahn Department of Neurobiology, MPI for Biophysical Chemistry; EMBO Publications Advisory Committee (chair); EMBL Scientific Advisory Board (vice chair); Dean, Göttingen Graduate School for Neurosciences, Biophysics, and Molecular Biosciences

71. David James Director, Diabetes and Obesity Program, Garvan Institute of Medical Research; Fellow, Australian Academy of Science

72. Mark Johnston Editor-in-Chief of GENETICS; Professor and Chair, Department of Biochemistry and Molecular Genetics, the University of Colorado School of Medicine

73. Richard A.L. Jones ex-Editor-in-Chief, European Physical Journal

74. Kozo Kaibuchi Editor-in-Chief of Cell Structures and Functions (the official journal of the Japanese Society for Cell Biology)

75. Alan Kraut Executive Director, Association for Psychological Science

76. Karl Kuchler Medical University Vienna, Max F. Perutz Laboratories

77. Laurent Ladépêche Interdisciplinary Institute for NeuroScience, Bordeaux University, France

78. Fernando J. Lahoz Director, Chemical Synthesis and Homogeneous Catalysis Research Institute, Spanish National Research Center - University of Zaragoza, Zaragoza, Spain

79. Pekka Lappalainen Executive Editor, Cytoskeleton; Research Director, Institute of Biotechnology, University of Helsinki

80. Rebecca Laurence Publisher, F1000Research and F1000Posters

81. W. Mark Leader Publications Director, American Society for Cell Biology

82. Thomas Lemberger Chief Editor, Molecular Systems Biology

83. Maria Leptin Director, EMBO

84. Anthony Linden University of Zurich

85. Daniel Louvard Director of the Research Centre Institut Curie

86. Michael Lynch President, Genetics Society of America

87. Michael Marks Co-editor, Traffic; Professor, University of Pennsylvania

88. Mark Marsh Co-editor, Traffic; Director, Medical Research Council Laboratory for Molecular Cell Biology

89. Marc A. Marti-Renom Associate Editor at PLOS Computational Biology; National Center for Genomic Analysis and Centre for Genomic Regulation, Barcelona, Spain

90. *Thomas Marwick Director, Menzies Research Institute Tasmania*
91. *Paul Matsudaira Head, Department of Biological Sciences, National University of Singapore*
92. *Iain Mattaj EMBL Director General*
93. *Satyajit Mayor Director, National Centre for Biological Science, Bangalore, India*
94. *Tom Misteli Editor-in-Chief, The Journal of Cell Biology*
95. *Thor Moeller Researcher, Institut de Génomique Fonctionnelle (IGF), CNRS*
96. *Lucia Monaco Chief Scientific Officer, Fondazione Telethon, Italy*
97. *Eric Murphy Editor-in-Chief, Lipids, a Journal of the American Oil Chemists' Society*
98. *Valery Nakariakov President, European Solar Physics Division; Physics Department, University of Warwick, UK*
99. *Susana Narotzky Professor, Cultural Anthropology, University of Barcelona, Spain*
100. *Helga Nowotny President, European Research Council; WWTF Vienna Science and Technology Fund*
101. *Paul Nurse President, The Royal Society*
102. *Henk Ottens President, Association of Geographical Societies in Europe EUGEO*
103. *Mark Patterson Executive Director, eLife*
104. *Eva Pebay-Peyroula Professor, Joseph Fourier University, Grenoble Member of the French Academy of Science*
105. *Pedro Pereira Associate Researcher, IBMC - Instituto de Biologia Molecular e Celular, Portugal*
106. *Richard N. Perham Editor-in-Chief, FEBS Journal*
107. *Alaine Peyraube Director of Research at the CNRS (France)*
108. *Olivier Pironneau Professor, LJLL - Analyse Numérique, Université Pierre et Marie Curie (Paris VI)*
109. *Heather Piwowar Cofounder, ImpactStory*
110. *Olivier Pourquié Editor-in-Chief, Development*
111. *Jacques Pouyssegur Research Director at CNRS, Member of French & Europea Academy, Nice*





112. *Alberto Prestininzi Editor-in -Chief, Italian Journal of Engineering Geology and Environment*
113. *Jason Priem Co-founder, ImpactStory*
114. *Edward N. Pugh, Jr. Editor, Journal of General Physiology*
115. *Bernd Pulverer Chief Editor, The EMBO Journal; Head of Scientific Publications, EMBO*
116. *Marianne Quiquandon Researcher, CNRS-France*
117. *Jordan Raff President, British Society of Cell Biology; Editor-in-Chief, Biology Open; Professor, Cancer Cell Biology, University of Oxford.*
118. *Francisco X. Real Spanish National Cancer Research Center and Universitat Pompeu Fabra*
119. *Alyson Reed Executive Director, Linguistic Society of America*
120. *Kari Rissanen Academy Professor, Department of Chemistry, University of Jyväskylä, Finland*
121. *Phillip J. Robinson Head, Cell Signalling Unit, Children's Medical Research Institute*
122. *Mike Rossner Executive Director, The Rockefeller University Press*
123. *Didier Roux Member of the French Academy of Sciences*
124. *Anthony J. Ryan Pro Vice Chancellor, Faculty of Science, The University of Sheffield*
125. *Jean-Louis Salager Editor-in-Chief, Journal of Surfactants and Detergents*
126. *Noel B. Salazar President, European Association of Social Anthropologists*
127. *Michele Saviano President of Italian Association of Crystallography, Director of Institute of Crystallography-CNR*
128. *Randy Schekman Editor-in-Chief, eLife*
129. *Sandra Schmid Cecil H. Green Distinguished Chair in Cellular and Molecular Biology; Professor and Chair, Department of Cell Biology, University of Texas Southwestern Medical Center*
130. *Trina Schroer Co-editor, Traffic; Professor, Johns Hopkins University*
131. *Ulrich Schubert Professor, Institute of Material Chemistry, Vienna University of Technology*
132. *Jörg Schulz Editor-in-Chief, Journal of Neurochemistry; Chair and*

Full Professor, Department of Neurology, RWTH Aachen University, Germany

133. André Sentenac Member of the French Academy of Sciences; Former Director of a Department of Biology at the CEA (Atomic Energy Commission)

134. Robert Shepherd Director, Bionics Institute, University of Melbourne

135. Stuart Shieber Harvard University

136. Tom Stevens Co-editor, Traffic; Professor, University of Oregon

137. Jennifer L. Stow Professor and Deputy Director, Research, Institute for Molecular Bioscience, The University of Queensland

138. Sona Strbanova Associate Professor, Centre for the History of Sciences and Humanities, Institute for Contemporary History, Academy of Sciences of the Czech Republic

139. Marlowe Tessmer Senior Editor, The Journal of Experimental Medicine

140. Robert Tjian President, Howard Hughes Medical Institute

141. Gerrit Van Meer Dean of the Faculty of Sciences, Utrecht University

142. Petr Vanýsek Editor, Journal of The Electrochemical Society and ECS Electrochemistry Letters

143. Inder Verma Editor-in-Chief, Proceedings of The National Academy Of Sciences (PNAS)

144. Michael Way Editor-in-Chief, Journal of Cell Science

145. Heiner Weber Dean, Center for Dentistry and Oral Medicine; Chairman, Department of Prosthodontics, University of Tuebingen, Germany

146. Eric Westhof Directeur, Institut de biologie moléculaire et cellulaire du CNRS, Strasbourg, France

147. Kathleen Wets Publisher, F1000Prime

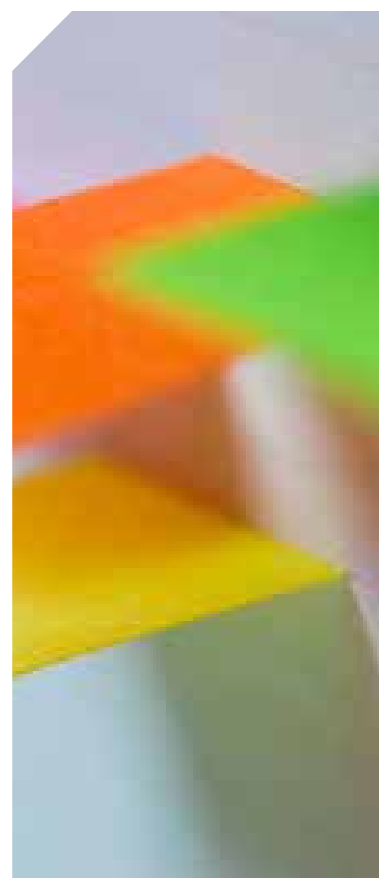
148. Felix Wieland Managing Editor, FEBS Letters

149. Liz Williams Executive Editor, The Journal of Cell Biology

150. Mitsuhiro Yanagida Editor-in-Chief, Genes to Cells

151. Alpha Yap Head, Division of Molecular Cell Biology, Institute for Molecular Bioscience, The University of Queensland

152. Mary Yess Deputy Executive Director and Publisher, ECS - The



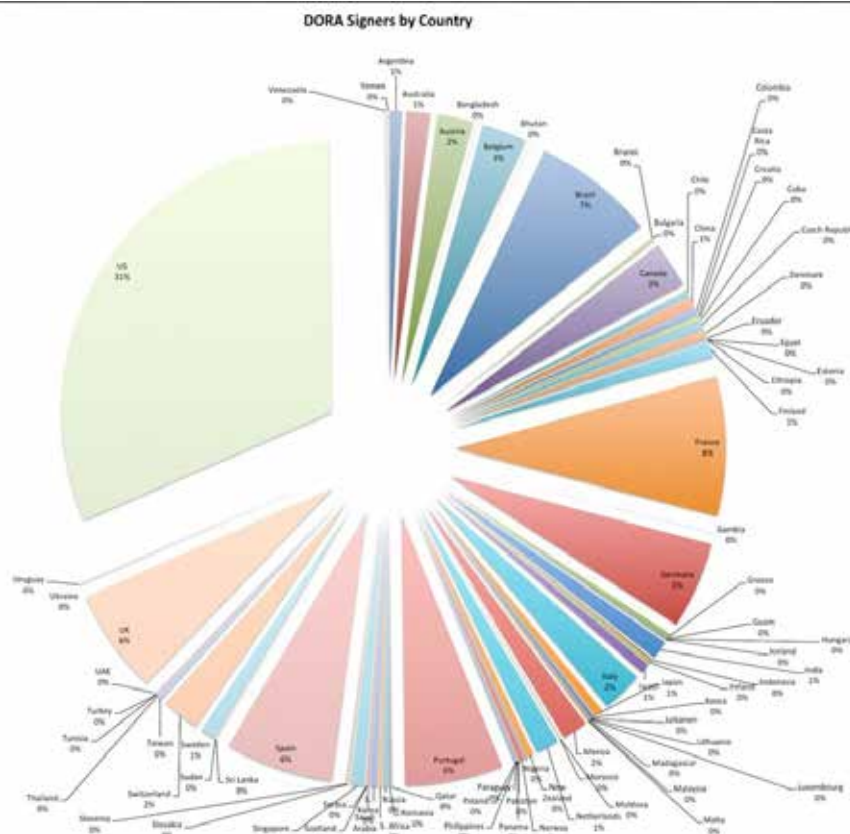


Electrochemical Society

153. *Marino Zerial Max Planck Director, Max Planck Institute of Molecular Cell Biology and Genetics, Dresden*

154. *Ya-ping Zhang Vice-President, Chinese Academy of Sciences*

155. *Jiří Zlatuška Rector emeritus, Professor, Masaryk University, Brno, Czech Republic*



Phân tích thành phần quốc gia của những người đã ký tên trên bản Tuyên ngôn này, dữ liệu tính đến tháng 6 năm 2014.

Giải phóng khỏi nỗi ám ảnh hệ số ảnh hưởng

David Drubin*

Một nghiên cứu gần đây cho thấy, việc đánh giá các nhà khoa học qua việc công bố công trình nghiên cứu trên các tạp chí có hệ số ảnh hưởng cao không chỉ khiến các nhà khoa học lãng phí thời gian mà còn khuyến khích họ thổi phồng công trình của mình, hoặc tệ hơn, sẽ chỉ tập trung cố gắng vào việc đảm bảo công bố công trình trên những tạp chí được đánh giá cao.

Đó là lý do vì sao, một năm sau khi công bố, đã có hơn 10.000 cá nhân trong khắp cộng đồng khoa học ký tên vào Tuyên bố San Francisco về Đánh giá Nghiên cứu (DORA), với mục đích giải phóng khoa học khỏi nỗi ám ảnh hệ số ảnh hưởng, và hy vọng có thể thúc đẩy khả năng sử dụng các phương án thay thế và phương pháp tốt hơn trong đánh giá nghiên cứu, từ đó đem lại lợi ích không chỉ cho cộng đồng khoa học mà còn cả toàn thể xã hội.

Một trong những tổ chức có ảnh hưởng nhất đang thực hiện những bước tích cực hướng đến những cách đánh giá hoàn thiện là Viện Y tế quốc gia Mỹ (NIH) qua thay đổi cụ thể về mẫu lý lịch hoặc “tiểu sử tóm tắt” trong các hồ sơ xin tài trợ. NIH đã quyết định đưa thêm vào bản tóm tắt tiểu sử một phần ngắn, trong đó ứng viên trình bày một cách súc tích những thành tích nghiên cứu khoa học nổi bật nhất của mình để các nhà xét duyệt tài trợ khỏi mất tập trung vào tìm hiểu tạp chí nào từng đăng tải các công bố trước đó [của ứng viên].

Một ví dụ nữa, như tạp chí Science đã nêu, trong một đợt tuyển dụng các vị trí mới của khoa do mình phụ trách, Sandra Schmid thuộc Trung tâm Y khoa Tây Nam của ĐH Texas đã yêu cầu các ứng viên gửi phản hồi cho một loạt câu hỏi về những đóng góp chính của họ trong những giai đoạn khác nhau của sự nghiệp, thay vì một bản lý lịch truyền thống với danh sách các công bố khoa học. Cách tiếp cận tương tự cũng được thực hiện để chọn người nhận giải thưởng Kaluza danh giá dành cho các nghiên cứu sinh.

Một đặc điểm chung của các tổ chức tài trợ có cách thức tiếp cận mới mẻ trong đánh giá nghiên cứu là yêu cầu các ứng viên trình bày chọn lọc các đóng góp nghiên cứu nổi trội nhất trong công trình nghiên cứu của mình, chứ không phải chỉ dựa vào danh tiếng tạp chí đã xuất bản nó. Họ đồng thời còn dựa vào các nguồn lực khác như các bộ dữ liệu, sáng kiến và phần mềm quan trọng - một cách làm đã được Quỹ Khoa học quốc gia Mỹ (NSF) thực hiện từ tháng 1-2013.



* Giáo sư Sinh học Tế bào và Phát triển của ĐH Berkeley, California, một trong những tác giả của DORA



Việc càng xuất hiện nhiều phương pháp đánh giá không phụ thuộc vào các hệ số ảnh hưởng và tên tuổi của tạp chí sẽ giúp các nhà khoa học tập trung vào nghiên cứu hơn và giúp xã hội bằng cách đem lại hiệu quả cao hơn cho những khoản đầu tư công trong khoa học.

Thanh Nhàn lược dịch

Nguồn: <http://theconversation.com/time-to-discard-the-metric-that-decides-how-science-is-rated-27733>)

Nguồn bản tiếng Việt: <http://tiasang.com.vn/Default.aspx?tabid=110&CategoryID=36&News=7981>

Chịu trách nhiệm xuất bản: TS. NGUYỄN MẠNH HÙNG

Hiệu trưởng Trường ĐH Nguyễn Tất Thành

Cố vấn khoa học: TS. Nguyễn Đắc Hưng – GS. Nguyễn Lộc

Tổ chức bản thảo và biên tập: TS. Phạm Thị Ly

Giám đốc Trung tâm Nghiên cứu & Đánh giá GDDH

Biên tập bản tiếng Anh: TS. Allen Heyd

Trình bày: Phạm Thanh Tâm

Mọi chi tiết xin liên hệ: Trung tâm Nghiên cứu và Đánh giá GDDH Trường ĐH Nguyễn Tất Thành

Số 298A, Đường Nguyễn Tất Thành, Quận 4, TP. Hồ Chí Minh.

ĐT: (08) 83940 2810 - Fax: (08) 3940 4759 - Email: cheer@ntt.edu.vn

LƯU HÀNH NỘI BỘ - Tháng 12 năm 2014